

Số: 630 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 14 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo: Xây dựng mô hình trồng, phát triển cây nhãn ghép giống T6 Hà Tây thôn Đồng Giàng, thôn Bãi Cả, xã Bình Sơn, huyện Lục Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông tư số 18/2017/TT-BNNPTNT ngày 09/10/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; Thông tư số 100/2018/TT-BTC ngày 01/11/2018 của Bộ Tài chính về bãi bỏ điểm d, khoản 1, Điều 7 Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 -2020;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-UBND ngày 31/12/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công, Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2019;

Xét đề nghị của Ban Dân tộc tỉnh tại Tờ trình số 08/TTr-BDT ngày 12/4/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo: Xây dựng mô hình trồng, phát triển cây nhãn ghép giống T6 Hà Tây tại thôn Đồng Giàng và thôn Bãi Cả, xã Bình Sơn, huyện Lục Nam, với các nội dung sau:

1. Tên Dự án: Xây dựng mô hình trồng, phát triển cây nhãn ghép giống T6 Hà Tây tại thôn Đồng Giàng, thôn Bãi Cả, xã Bình Sơn, huyện Lục Nam.

2. Cơ quan chủ trì thực hiện Dự án: Ban Dân tộc tỉnh.

3. Các cơ quan phối hợp: UBND huyện Lục Nam, Phòng Dân tộc huyện Lục Nam; UBND xã Bình Sơn, huyện Lục Nam.

4. Mục tiêu Dự án

- Hỗ trợ cho 45 hộ (26 hộ nghèo, 19 hộ cận nghèo) trồng, chăm sóc, phát triển thành công 8,50 ha cây nhãn ghép giống T6 Hà Tây.
- Sau 03 năm thực hiện, các hộ tham gia dự án có thu nhập ổn định, góp phần giảm tỷ lệ nghèo trên địa bàn và nhân rộng mô hình trên địa bàn các thôn, bản trong xã và các xã lân cận.

5. Số hộ tham gia Dự án: 45 hộ (26 hộ nghèo, 19 hộ cận nghèo) có diện tích đất đai, có lao động, có phương án sản xuất, tiếp thu ứng dụng khoa học - kỹ thuật trong sản xuất, chuyển đổi giống cây trồng, phát triển kinh tế hộ gia đình để sớm thoát nghèo bền vững.

(Có danh sách chi tiết 45 hộ kèm theo)

6. Định mức và phương thức hỗ trợ

- Định mức hỗ trợ:
 - + Hộ nghèo: Hỗ trợ 93 cây giống/hộ (tương ứng giá trị 7.626.000 đồng/hộ).
 - + Hộ cận nghèo: Hỗ trợ 70 cây giống/hộ (tương ứng giá trị 5.740.000 đồng/hộ).
- Phương thức hỗ trợ: Cây giống được cấp trực tiếp cho các hộ tham gia dự án.

7. Kinh phí và nguồn vốn thực hiện Dự án

- Tổng kinh phí thực hiện dự án: 411.800.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm mười một triệu tám trăm ngàn đồng), trong đó:

+ Ngân sách nhà nước hỗ trợ: 350.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm, năm mươi triệu đồng).

+ Nguồn đối ứng của các hộ: 61.800.000 đồng (Bằng chữ: Sáu mươi một triệu, tám trăm ngàn đồng).

Phương thức đối ứng của các hộ: Thông qua vật tư phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các thiết bị, dụng cụ cần thiết để trồng, chăm sóc cây thuộc dự án.

- Nguồn vốn thực hiện dự án: Từ Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2019 và vốn đối ứng của các hộ dân tham gia dự án.

8. Thời gian thực hiện Dự án: 03 năm, từ tháng 01/2019 - 31/12/2021.

9. Nội dung triển khai Dự án

- Điều tra, khảo sát, xác định nhu cầu và lựa chọn các hộ tham gia dự án.
- Tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật, thông tin tuyên truyền về dự án.
- Cấp cây giống và hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện mô hình.
- Tổ chức cho đại diện các hộ thăm quan, học tập kinh nghiệm tại mô hình đã thành công.

- Kiểm tra, giám sát, hội nghị sơ, tổng kết mô hình.

10. Sản phẩm của Dự án

- Mô hình trồng 3.748 cây nhãn ghép giống T6 Hà Tây, có diện tích 8,50 ha, tỉ lệ cây sống 90%, sau khi trồng 3-4 tháng cây ra lộc, sinh trưởng tốt.

- Số người tham gia tập huấn hiểu và nắm được quy trình kỹ thuật thực hiện trong quá trình trồng cây nhãn ghép giống T6 Hà Tây.

- 02 Báo cáo: Báo cáo sơ kết giữa kỳ thực hiện Dự án và báo cáo tổng kết thực hiện Dự án.

11. Các nội dung khác của Dự án: Thực hiện theo Dự án kèm theo Tờ trình số 08/TTr-BDT ngày 12/4/2019 của Ban Dân tộc tỉnh.

Điều 2. Ban Dân tộc chịu trách nhiệm triển khai thực hiện dự án theo đúng tiến độ và nội dung đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này; quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, giám sát thực hiện dự án theo quy định.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh, Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh & Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc nhà nước tỉnh, UBND huyện Lục Nam, UBND xã Bình Sơn và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Ban Dân tộc tỉnh (03 bản);
- Lưu: VT, KGVX.

Bản điện tử:

- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, TKCT, TH, KT, TPKGVX.

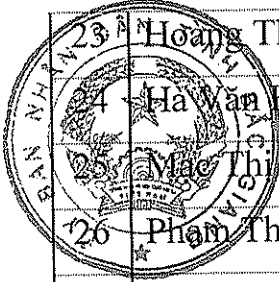


DANH SÁCH

Về việc phê duyệt Dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo: Xây dựng mô hình trồng, phát triển cây nhãn ghép giống T6 Hà Tây thôn Đồng Giàng và thôn Bãi Cả, xã Bình Sơn, huyện Lục Nam
(Kèm theo Quyết định số: 630/QĐ-UBND ngày 24/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)



TT	Họ và tên chủ hộ	Thôn	Đối tượng	Ghi chú
1	Nguyễn Hồng Kỳ	Bãi Cả	Hộ nghèo	
2	Đào Xuân Diệt	Bãi Cả	Hộ nghèo	
3	Hà Văn Tân	Bãi Cả	Hộ nghèo	
4	Hà Văn Toàn	Bãi Cả	Hộ nghèo	
5	Nguyễn Ngọc Huân	Bãi Cả	Hộ nghèo	
6	Nguyễn Thị Loan	Bãi Cả	Hộ nghèo	
7	Trần Mạnh Quỳnh	Bãi Cả	Hộ nghèo	
8	Hà Thị Thom	Bãi Cả	Hộ nghèo	
9	Nguyễn Văn Quân	Bãi Cả	Hộ nghèo	
10	Vũ Văn Tỉnh	Bãi Cả	Hộ nghèo	
11	Nguyễn Văn Phương	Bãi Cả	Hộ nghèo	
12	Ngô Văn Sang	Bãi Cả	Hộ nghèo	
13	Nguyễn Văn Thu	Bãi Cả	Hộ nghèo	
14	Vũ Đình Tiệp	Bãi Cả	Hộ cận nghèo	
15	Hoàng Văn Khiêm	Bãi Cả	Hộ cận nghèo	
16	Nguyễn Văn Lực	Bãi Cả	Hộ cận nghèo	
17	Lê Thị Nhẫn	Bãi Cả	Hộ cận nghèo	
18	Vũ Văn Bé	Bãi Cả	Hộ cận nghèo	
19	Nguyễn Văn Mừng	Bãi Cả	Hộ cận nghèo	
20	Hoàng Văn Hiến	Bãi Cả	Hộ cận nghèo	
21	Ngô Văn Trình	Đồng Giàng	Hộ nghèo	
22	Nguyễn Văn Thành	Đồng Giàng	Hộ nghèo	



23	Hoàng Thanh Tuấn	Đồng Giàng	Hộ nghèo	
24	Hà Văn Bình	Đồng Giàng	Hộ nghèo	
25	Mạc Thị Sốt	Đồng Giàng	Hộ nghèo	
26	Phạm Thị Hảo	Đồng Giàng	Hộ nghèo	
27	Ngô Duy Bộ	Đồng Giàng	Hộ nghèo	
28	Ngô Văn Bích	Đồng Giàng	Hộ nghèo	
29	Nguyễn Văn Cảnh	Đồng Giàng	Hộ nghèo	
30	Nguyễn Văn Thông	Đồng Giàng	Hộ nghèo	
31	Mạc Văn Yên	Đồng Giàng	Hộ nghèo	
32	Ngô Văn Tý	Đồng Giàng	Hộ nghèo	
33	Phan Văn Koa	Đồng Giàng	Hộ nghèo	
34	Hà Văn Thắng	Đồng Giàng	Hộ cận nghèo	
35	Phạm Huy Hùng	Đồng Giàng	Hộ cận nghèo	
36	Phạm Khắc Biên	Đồng Giàng	Hộ cận nghèo	
37	Nguyễn Tiến Tạm	Đồng Giàng	Hộ cận nghèo	
38	Vũ Văn Tuấn	Đồng Giàng	Hộ cận nghèo	
39	Hà Ngọc Tình	Đồng Giàng	Hộ cận nghèo	
40	Nguyễn Văn Sáu	Đồng Giàng	Hộ cận nghèo	
41	Ngô Văn Bắc	Đồng Giàng	Hộ cận nghèo	
42	Phạm Văn Thuận	Đồng Giàng	Hộ cận nghèo	
43	Hoàng Văn Sanh	Đồng Giàng	Hộ cận nghèo	
44	Nguyễn Văn Hải	Đồng Giàng	Hộ cận nghèo	
45	Nguyễn Văn Lộc	Đồng Giàng	Hộ cận nghèo	